TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỌ XUÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 229 /2023/HNGĐ-ST
Ngày: 11/9/2023
V/v: ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Hồng Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Sâm

2. Ông Đỗ Viết Hoan

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa không tham gia phiên toà.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 137/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2023 về "ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lê Đức Thạo, sinh năm 1992; có mặt.

Nơi ĐKHKTT: thôn 2, xã Xuân Phong, huyện Thọ Xuân, Thanh Hóa

- Bị đơn: chị Hoàng Thị Hồng Ngọc, sinh năm 2001; có mặt.

Nơi ĐKHKTT: thôn 2, xã Xuân Phong, huyện Thọ Xuân, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 15 tháng 5 năm 2023, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là anh Lê Đức Thạo trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: anh và chị Hoàng Thị Hồng Ngọc qua tìm hiểu, tự nguyện đi đến hôn nhân, có tổ chức cưới theo phong tục địa phương và làm đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Phong, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 02/5/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng đã chung sống hạnh phúc. Nguyên nhân do

vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống nên dẫn đến hay xích mích, cãi cọ. Nay anh xác định không còn tình cảm và mâu thuẫn không thể hàn gắn được, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Hoàng Thị Hồng Ngọc.

Về con chung: anh Thạo xác định vợ chồng có 02 (hai) con chung là cháu Lê Phương Thảo, sinh ngày 11/01/2019 và cháu Lê Bích Phương, sinh ngày 09/12/2021. Quan điểm của anh là xin được trực tiếp nuôi cả 02con và không yêu cầu chị Ngọc phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và công nợ: anh Thạo xác định vợ chồng tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 25/5/2023 và tại phiên tòa, bị đơn là chị Hoàng Thị Hồng Ngọc trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: chị Ngọc xác nhận việc vợ chồng kết hôn là do hai bên tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Phong, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 02/5/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được một thời gian ngắn thì nảy sinh mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp. Nay anh Thạo làm đơn xin ly hôn chị thì chị cũng đồng ý,

Về con chung: chị Ngọc xác định vợ chồng có 02 (hai) con chung là cháu Lê Phương Thảo, sinh ngày 11/01/2019 và cháu Lê Bích Phương, sinh ngày 09/12/2021. Quan điểm của chị là sau khi vợ chồng ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi cháu nhỏ là Lê Bích Phương, sinh ngày 09/12/2021. Không yêu cầu anh Thạo cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và công nợ: chị Ngọc không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: anh Lê Đức Thạo khởi kiện đề nghị giải quyết xin được ly hôn với chị Hoàng Thị Hồng Ngọc, cư trú tại: thôn 2, xã Xuân Phong, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân.

[2] Về quan hệ hôn nhân: anh Lê Đức Thạo và chị Hoàng Thị Hồng Ngọc tự nguyện kết hôn, đã được Ủy ban nhân dân xã Xuân Phong, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 02/5/2019, nên xác định quan hệ hôn nhân giữa anh Thạo và chị Ngọc là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống thời gian đầu tình cảm giữa vợ chồng hạnh phúc được một thời gian, sau đó giữa anh chị đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng trong sinh hoạt. Qúa trình giải quyết vụ án, anh Thạo và chị Ngọc đồng ý ly hôn; Tại phiên tòa anh Thạo và chị Ngọc vẫn muốn được ly hôn.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quan hệ hôn nhân giữa anh Thạo và chị Ngọc đã lâm vào tình trạng trầm trọng, hôn nhân không còn có thể hàn gắn được, vì vậy chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Thạo, chị Ngọc, giải quyết cho anh Lê Đức Thạo được ly hôn với chị Hoàng Thị Hồng Ngọc.

[3] Về con chung: Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, anh Thạo, chị Ngọc không xuất trình căn cứ chứng minh thu nhập của mình hàng tháng để thể hiện khả năng nuôi con của mình. Tuy nhiên để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con chung của vợ chồng nên cần giao con chung là cháu Lê Phương Thảo, sinh ngày 11/01/2019 cho anh Lê Đức Thạo trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Lê Bích Phương, sinh ngày 09/12/2021 cho chị Ngọc trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Thạo, chị Ngọc có quyền, nghĩa vụ, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

[4] Về phần tài sản và công nợ: anh Lê Đức Thạo và chị Hoàng Thị Hồng Ngọc không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và công nợ. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: anh Lê Đức Thạo phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] Vê quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Lê Đức Thạo. Anh Lê Đức Thạo được ly hôn với chị Hoàng Thị Hồng Ngọc.

2. Về con chung: anh Lê Đức Thạo và chị Hoàng Thị Hồng Ngọc có 02(hai) con chung là cháu Lê Phương Thảo, sinh ngày 11/01/2019 và cháu Lê Bích Phương, sinh ngày 09/12/2021.

Giao con chung là cháu Lê Phương Thảo, sinh ngày 11/01/2019 cho anh Lê Đức Thạo trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao con chung là cháu Lê Bích Phương, sinh ngày 09/12/2021cho chị Hoàng Thị Hồng Ngọc trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Thạo, chị Ngọc có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản và công nợ: Không xem xét.

4. Về án phí: Anh Lê Đức Thạo phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh Thạo đã nộp, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0014730 ngày 25/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân. Anh Thạo đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- P. kiểm tra nghệp vụ và THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- UBND xã Xuân Phong, huyện Thọ Xuân;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Cao Hồng Đức

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị Hiền. Chị Lê Thị Hiền được ly hôn với anh Lê Doãn Hoàng.

2. Về con chung: chị Lê Thị Hiền và anh Lê Doãn Hoàng có 02 (hai) con chung là cháu Lê Doãn Tuấn Hưng, sinh ngày 16/8/2014 và cháu Lê Tuyết Hồng, sinh ngày 08/4/2019.

Giao con chung là Lê Tuyết Hồng, sinh ngày 08/4/2019 cho chị Hiền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; giao cháu Lê Doãn Tuấn Hưng, sinh ngày 16/8/2014 cho anh Lê Doãn Hoàng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Chị Lê Thị Hiền và anh Lê Doãn Hoàng có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản và công nợ: Không xem xét.

4. Về án phí: Chị Lê Thị Hiền phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Hiền đã nộp, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0014083 ngày 24/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân. Chị Hiền đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
	Cao Hồng Đức